

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn
huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2020-2025;

UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2020-2025.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu; phân công rõ người, rõ việc để triển khai thực hiện và có lộ trình thực hiện cụ thể.

II. NỘI DUNG

1. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2020-2025

2. Địa điểm thực hiện: Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Giám sát phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về

kinh tế, đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện.

3.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Năm 2020-2021 có 50% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP; năm 2022-2023, có 70% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP; năm 2024-2025, trên 90% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP.

(2) Xây dựng 1-2 cơ sở chăn nuôi lợn an toàn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

(3) Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 60% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ) áp dụng các biện pháp chăn nuôi lợn an toàn sinh học.

4. Nhiệm vụ giải pháp thực hiện

4.1. Chăn nuôi lợn an toàn sinh học

- Thực hiện kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, cụ thể:

+ Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo Công văn số 5329/BNN-CN ngày 25/7/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc tăng cường một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống DTLCP.

+ Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-14:2010/BNNPTNT về điều kiện trại chăn nuôi lợn an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNNPTNT ngày 15/01/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

4.2. Tổ chức nuôi tái đàn lợn

a) Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với địa phương chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP hoặc đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y địa phương xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

b) Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn lợn

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

c) Các bước nuôi tái đàn lợn:

- Nuôi chỉ báo (chỉ tiêu nuôi để dự báo) với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự hướng dẫn, giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi lợn bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

d) Chính quyền cơ sở và cơ quan thú y địa phương tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

5. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát chủ động

- Chủ cơ sở nuôi, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan chuyên môn huyện đồng thời thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát chủ động để giám sát sự lưu hành vi rút DTLCP tại cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, chợ buôn bán, cơ sở kinh doanh, thu gom, điểm trung chuyển, tắm rửa lợn, cơ sở giết mổ lợn, cơ sở chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ lợn, trên lợn, sản phẩm lợn nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn quản lý, môi trường chăn nuôi tại các địa bàn có nguy cơ cao.

b) Giám sát bị động

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện chủ trì phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP, chẩn đoán phân biệt đối với: đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn rừng, lợn cảnh, lợn hoang đã bị ốm, chết không rõ nguyên nhân; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: cơ quan chuyên môn phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

6. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP

- Tiêu hủy toàn bộ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP.

- Biện pháp tiêu hủy: Thực hiện việc tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP bằng biện pháp chôn lấp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại cơ sở có lợn mắc bệnh DTLCP hoặc tại các cơ sở chưa có lợn mắc bệnh nhưng nằm trong vùng dịch khi có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP có thể được vận chuyển, giết mổ theo hướng dẫn Công văn số 3708/HD-BNN-TY ngày 28/5/2019; Công văn số 5169/BNN-TY ngày 22/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

7. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn

a) Trong trường hợp không có bệnh DTLCP

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định,

hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; vệ sinh và phun thuốc sát trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển; vệ sinh, sát trùng người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

- Trường hợp tại các tỉnh, huyện lân cận đang có dịch, tùy theo tính chất, mức độ lây lan, nguy cơ xâm nhiễm vào địa bàn huyện; thực hiện thành lập tổ kiểm tra liên ngành huyện hoặc chốt kiểm dịch động vật tạm thời, bố trí đầy đủ lực lượng tham gia để kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các quy trình kiểm dịch đối với lợn và sản phẩm lợn vận chuyển ra, vào địa bàn huyện theo quy định, phát hiện xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi đến: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

b) Trong trường hợp có bệnh DTLCP

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn cấp huyện.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ thuộc địa bàn cấp tỉnh.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong tỉnh và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định pháp luật thú y.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định pháp luật về thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Quản lý giết mổ lợn và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn

a) Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn

- Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01 -150:2017/BNNPTNT

ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thú y.

- Được cơ quan quản lý chuyên môn thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Có nhân viên thú y thực hiện việc kiểm soát giết mổ theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, từng bước tăng cường công tác quản lý hoạt động giết mổ lợn ngay tại cơ sở

b) Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ

- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ tỉnh khác phải có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

c) Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trong trường hợp đáp ứng yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 69 Luật thú y; Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016, Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thịt lợn và sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển lạnh chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) khi đi tiêu thụ.

- Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về thú y và an toàn thực phẩm.

d) Trong trường hợp có bệnh DTLCP: Lợn được vận chuyển để giết mổ thực hiện theo hướng dẫn Công văn số 3708/HD-BNN-TY ngày 28/5/2019; Công văn số 5169/BNN-TY ngày 22/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quản lý, giết mổ lợn, tiêu thụ sản phẩm từ lợn khi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

9. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

a) Khi chưa có dịch xảy ra

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ pH ≥ 12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động. Ngoài ra căn cứ tình hình thực tế huyện chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

b) Khi xảy ra dịch

- Tại ổ dịch và vùng bị dịch uy hiếp: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

10. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh

Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đồng thời thực hiện việc quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh trên địa bàn huyện.

11. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng

đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyên, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y).

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi... do hoạt động buôn bán, vận chuyên lợn, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp bản, xã).

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho cán bộ làm công tác thú y tại địa phương.

12. Tổ chức thực hiện phòng, chống bệnh DTLCP

Thực hiện theo nguyên tắc và tuân thủ những nội dung, giải pháp tại Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quyết định phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025” và các văn bản của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống bệnh DTLCP, văn bản của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh.

Thời điểm công bố hết dịch là 21 ngày kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng bị chết, bị tiêu huỷ, giết mổ bắt buộc mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì bệnh DTLCP; đồng thời đã thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, xử lý ổ dịch theo quy định (*Theo Công văn số 5319/BNN-TY ngày 11/8/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc tổ chức triển khai Quyết định phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025*).

13. Chính sách hỗ trợ

Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch DTLCP theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật huyện

Là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP theo Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các thành viên BCD chỉ đạo chủ động phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông

ng nghiệp, UBND các xã, thị trấn, triển khai Kế hoạch phòng chống DTLCP trên địa bàn huyện, tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh, chuyển đổi phương thức chăn nuôi, phát triển chăn nuôi lợn theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh...

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh theo các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhằm giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh DTLCP trên địa bàn huyện.

Tham mưu chỉ đạo phát triển chăn nuôi tập trung tại những khu vực có điều kiện; thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung gắn với giết mổ, chế biến; khuyến khích nhân rộng các mô hình cơ sở chăn nuôi, chuỗi sản xuất, vùng chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất phòng, chống dịch.

Tham mưu cho UBND huyện thành lập tổ kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các xã, thị trấn về xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch theo quy định; các hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống, kế hoạch chăn nuôi, kế hoạch tái đàn, tăng đàn...

Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi lợn đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh DTLCP; chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; hỗ trợ công tác tiêu hủy đối với lợn theo quy định.

Chỉ đạo hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung về phát triển chăn nuôi theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Lai Châu. Khuyến khích các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo UBND huyện theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người chăn nuôi trong việc thực hiện đầy đủ các quy trình, điều kiện sản xuất chăn nuôi, quản lý con giống bảo đảm chất lượng và sạch bệnh; vận động, hướng dẫn người chăn nuôi chuyển đổi phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán kém hiệu quả sang chăn nuôi tập trung, chăn nuôi trang trại, gia trại chăn nuôi có kiểm soát.

Tổ chức, theo dõi cập nhật việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi tại các xã, thị trấn theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc buôn bán, vận chuyển gia súc ra, vào địa bàn huyện, tạo vành đai an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn huyện. Rà soát các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn, kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; thường xuyên thực hiện công tác điều tra ổ dịch và truy xuất nguồn gốc dịch bệnh; tham mưu xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu xét nghiệm ...

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện và thanh quyết toán nguồn vốn theo quy định.

5. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng các tin, bài tuyên truyền, tăng thời lượng trên hệ thống truyền thanh, truyền hình. Nội dung tập trung về diễn biến tình hình dịch bệnh, nguyên nhân lây nhiễm, nguy cơ phát sinh, lây lan, các biện pháp hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là công tác vệ sinh thú y, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi.

6. Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 huyện)

Tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc. Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan chuyên môn; tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Các phòng, ban huyện

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chủ động, phối hợp triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện và nội dung kế hoạch này.

8. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch DTLCP giai đoạn 2020 - 2025 và kế hoạch hàng năm. Tổ chức thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT

ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 867/UBND-NN&PTNT ngày 13/8/2020 của UBND huyện Tam Đường.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, thay đổi hành vi của người dân về công tác ngăn chặn và phòng, chống DTLCP; khuyến khích nhân rộng các cơ sở chăn nuôi lợn đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; rà soát, bổ sung các quy định về tổ chức chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường vào quy ước của bản.

Tổ chức triển khai thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại khu vực chợ, nơi giết mổ lợn và tại khu vực chăn nuôi theo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; các hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, sản xuất, kinh doanh con giống, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; các hoạt động trong thực hiện tái đàn, tăng đàn lợn; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

9. Các tổ chức, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi lợn

Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; tích cực tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định; thông báo kịp thời tới cơ quan chức năng khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ chăn nuôi, tình trạng vứt xác lợn ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy lợn bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025. UBND huyện yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh;
- TT Huyện ủy (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp & PTNT;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Đài Truyền thanh- Truyền hình;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp;
- Các phòng, ban huyện có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Súng